TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 05-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Sỹ Quý;
2. Ông Nguyễn Văn Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Sỹ S, sinh năm 1995, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hồ Sỹ M1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/01/2019, bị Ủy ban nhân dân xã T1, huyện C, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt hành chính số 05/QĐ-XPHC với số tiền phạt 2.500.000 đồng do có hành vi "*Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*", ngày 20/01/2019 bị cáo S đã chấp hành xong Quyết định này; ngày 18/01/2019, bị Ủy ban nhân dân xã T1, huyện C ra Quyết định xử phạt hành chính số 21/QĐ-XPHC với số tiền phạt 8.000.000 đồng do có hành vi "*Sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ trái quy định mà chưa gây hậu quả và hành vi sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép*", bị cáo S chưa chấp hành Quyết định này; bị cáo bị bắt

theo Quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 07/3/2019, tạm giữ chuyển sang tạm giam từ ngày 28/3/2019 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1979; HKTT: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị B, sinh năm 1976; HKTT: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960; HKTT: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

3. Ông Hồ Sỹ M1, sinh năm 1960; HKTT: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hữu H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Sỹ S và Hoàng Văn V là hàng xóm của nhau, cùng cư ngụ tại Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (nhà S cách nhà ông V khoảng 15 m). Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/12/2018, sau khi đi uống rượu về, khi S đi ngang qua nhà ông V, S nhớ lại chuyện ông V hay nói mình sử dụng ma túy nên nảy sinh ý định đánh ông V. Với ý định đó, S chạy vào bếp nhà S lấy 01 con dao cán B gỗ, lưỡi B kim loại, kích thước 41 cm x 04 cm chạy sang nhà ông V. Khi đến trước nhà ông V, S nghe tiếng ông V và bà Lê Thị B (vợ ông V) đang nói chuyện ở phía sau bếp nên S đi vòng qua hông bên phải, đi vào bếp nhà ông V B cửa bên hông nhà. Khi S bước vào cửa hông thì thấy bà B đi từ sàn nước sau nhà đi vào, S hỏi "V đâu", nhìn thấy S cầm dao nên bà B la lên "Anh V ơi, thằng S cầm dao qua làm gì kìa" thì ông V từ sàn nước sau nhà đi vào. Thấy ông V, S vung dao chém ngang người ông V 01 nhát từ phải qua trái nhưng ông V tránh được nên không trúng. Ông V đi thụt lùi ra phía sau nhà, S tiến về phía ông V, S giơ dao lên chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống, ông V giơ tay trái lên đỡ nên trúng khửu tay trái gây thương tích. Ông V bỏ chạy vào trong nhà, đóng cửa chính lại, bà B đóng cửa bên hông nhà lại. Thấy nhà ông V đóng cửa, S cầm dao chạy đến nhà ông Nguyễn Hữu H ngụ cùng ấp, S nói cho ông H nghe việc mình vừa chém ông V. Lúc này, mẹ ruột của S là bà Nguyễn Thị Đ chạy lại giật con dao trên tay S mang về bếp nhà mình cất. S chạy về nhà, lấy con dao bà Đ vừa mang về cất, tiếp tục cầm dao chạy đến nhà ông V. Thấy cửa chính nhà ông V khóa, S dùng dao chém vào tấm cửa kính của nhà ông V làm bể kính. Cùng lúc này, Công an xã M nhận được tin báo của bà B đến khống chế và giật con dao trên tay S. Trong lúc mọi người đưa ông V đi cấp cứu, S bỏ trốn khỏi hiện trường. Công an huyện D đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đã tiến hành lấy lời khai nhân

chứng và thu giữ các vật chứng liên quan gồm: 01 con dao cán B gỗ, lưỡi B kim loại, có kích thước 41 cm x 04 cm (cán 14 cm, lưỡi 27 cm); một số mảnh kính bị vỡ.

Ông V được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 05/12/2018 thì xuất viện. Ngày 06/12/2018, ông V làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Thương tích của ông V thể hiện tại Giấy chứng nhận thương tích số 5321/CN ngày 11/01/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương như sau: Vết thương khửu (T) đứt cân – cơ tam đầu cánh tay (T) gãy hở LC trong xương cánh tay (T). Bản kết luận giám định pháp y về thương tật số 29/2019/GĐPY ngày 16/01/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Hoàng Văn V là 27%.

Ngày 24/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với S về tội "Cố ý gây thương tích", ra lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với S. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập S đến làm việc vào các ngày 21/02/2019, ngày 27/02/2019 và ngày 01/3/2019 nhưng không tống đạt được giấy triệu tập trực tiếp cho S, S không đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D làm việc. Ngày 06/3/2019, Công an xã M đã có Báo cáo số 09/BC-CAX, báo cáo về việc bị cáo S đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 07/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định truy nã số 02/QĐ đối với S. Ngày 28/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã bắt truy nã đối với S đồng thời ra Quyết định đình nã.

Quá trình điều tra đã xác định được:

- Đối với hành vi dùng dao chém vào cửa kính nhà ông V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã có trưng cầu định giá tài sản bị thiệt hại. Tại Bản định giá tài sản số 06/KL - HĐĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện D kết luận tổng trị giá thiệt hại là 250.000 đồng. Hành vi này của S không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Do đó ngày 21/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạt hành chính đối với S.

- Đối với 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi B kim loại, có kích thước 41cm x 04 cm (cán 14 cm, lưỡi 27 cm) là hung khí S dùng gây thương tích cho ông V, đây là vật dụng gia đình của cha mẹ của S là ông Hồ Sỹ M1 và bà Nguyễn Thị Đ. Ông M và bà Đ không có nhu cầu nhận lại con dao này.

- Đối với một số mảnh kính bị vỡ, không có giá trị sử dụng.

- Quá trình điều tra, ông V yêu cầu S bồi thường số tiền 50.000.000 đồng toàn bộ số tiền chi phí khám chữa trị thương tích và tiền bồi thường tổn thất tinh thần do S gây ra, S chấp nhận bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 19/CT-VKSDT-HS ngày 13/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố bị cáo Hồ

Sỹ S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Sỹ S như Bản Cáo trạng số 19/CT-VKSDT-HS ngày 13/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ S từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại V, buộc bị cáo S phải bồi thường cho bị hại V tổng số tiền 50.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, có kích thước 41 cm x 04 cm (cán 14 cm, lưỡi 27 cm) là hung khí mà bị cáo S dùng gây thương tích cho ông V, đây là vật dụng gia đình của ông M và bà Đ. Ông M và bà Đ không có nhu cầu nhận lại con dao này nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với một số mảnh kính bị vỡ, xét thấy không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời bị cáo S đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại V với số tiền là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại V yêu cầu xét xử tăng nặng hình phạt đối với bị cáo S về tội "Cố ý gây thương tích", đồng thời yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với tội danh "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; yêu cầu bị cáo S bồi thường toàn bộ số tiền chi phí khám chữa trị thương tích và tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông M và bà Đ không có nhu cầu nhận lại con dao là hung khí gây án.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà B không yêu cầu bị cáo S bồi thường thiệt hại đối với tấm kính bị vỡ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/12/2018, bị cáo S dùng 01 con dao có kích thước 41 cm x 04 cm chém 01 nhát trúng vào khửu tay trái của ông V, gây thương tích cho ông V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27% theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tật số 29/2019/GĐPY ngày 16/01/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương; sau đó V tiếp tục dùng con dao nói trên chém làm bể tấm kính cửa nhà ông V với trị giá tài sản bị thiệt hại là 250.000 đồng theo Bản định giá tài sản số 06/KL - HĐĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện D. Lời khai nhận của bị cáo S tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai bị hại V, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Bản Cáo trạng số 19/CTr-VKSDT-HS ngày 13/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương truy tố đối với bị cáo S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo S là người có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ nhận thức để biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính hung hăng đã dùng dao gây thương tích cho người khác là thể hiện sự xem thường tính mạng và sức khỏe con người, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo S phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; trực tiếp có hành vi dùng con dao cán bằng gỗ, lưỡi B kim loại, có kích thước 41 cm x 04 cm (cán 14 cm, lưỡi 27 cm) chém gây thương tích cho ông V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%, đây là hành vi dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác nên vi phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi dùng dao chém vào người gây thương tích cho bị hại V của bị cáo S tuy đơn giản đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân nhất là tình trạng xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, uống rượu rồi dùng hung khí để gây thương tích cho nhau. Đồng thời bị cáo S có hành vi bỏ trốn sau khi gây án đã gây khó khăn cho hoạt động điều tra, một lần nữa thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo S.

[5] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trên địa bàn huyện D nói riêng và cả nước nói chung nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù để

bị cáo có điều kiện được giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S như: Bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo S có nhân thân xấu, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho hoạt đồng điều tra, có hành vi phạm pháp luật hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự và đã bị xử phạt hành chính 02 lần, chưa chấp hành xong.

[7] Ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo S là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của bị hại V về việc yêu cầu xét xử tăng nặng hình phạt đối với bị cáo S về tội "Cố ý gây thương tích" là không có căn cứ, bởi mức hình phạt 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S.

[9] Đối với hành vi dùng dao chém vào cửa kính nhà ông V dẫn đến làm bể kính cửa nhà ông V, tại Bản định giá tài sản số 06/KL - HĐĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện D kết luận: Tổng trị giá thiệt hại là 250.000 đồng. Hành vi này của S không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa chữa bổ sung năm 2017 nên ngày 21/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạt hành chính đối với S là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại V yêu cầu bị cáo S phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí khám, chữa trị thương tích và tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo S đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này của các bên.

[11] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[11.1] Đối với 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, có kích thước 41 cm x 04 cm (cán 14 cm, lưỡi 27 cm) là hung khí của vụ án, đây là vật dụng của gia đình ông M và bà Đ. Ông M và bà Đ không có nhu cầu nhận lại con dao này nên tịch thu tiêu hủy.

[11.2] Đối với một số mảnh kính bị vỡ, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo bị cáo Hồ Sỹ S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Hồ Sỹ S và bị hại Hoàng Văn V cụ thể: Bị cáo Hồ Sỹ S có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí khám, chữa trị thương tích và tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Hoàng Văn V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hồ Sỹ S không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng bị cáo Hồ Sỹ S còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, có kích thước 41 cm x 04 cm (cán 14 cm, lưỡi 27 cm) và một số mảnh kính bị vỡ.

(*Toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2019*).

4. Về án phí:

4.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Sỹ S phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Sỹ S phải chịu số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 05/7/2019).

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT - CA H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- UBND xã M, huyện Dầu Tiếng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Đồng